TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 263/2017/HSST
Ngày 28-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Dũng
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Hải
Ông Nguyễn Phi H

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân Phường M, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 250/2017/TLST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 261/2017/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2017, đối với bị cáo:

Nguyễn Phi H, sinh năm 1966, tại Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: 176/10/5/10/6A đường D, Phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: xe ôm; trình độ văn hóa: không đi học; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Hoàng Thị L; có vợ Nguyễn Thị L, sinh năm 1968 và 01 con sinh năm 1987;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt, tạm giam ngày 10-10-2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Vũng Tàu (có mặt).

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Chín L, sinh năm 1953; địa chỉ: Khóm H, Phường I, thành phố K, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Võ Văn Út N, sinh năm 1987; địa chỉ: 183/4A đường B, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968; địa chỉ: 176/10/5/10/6A đường D, Phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 10-10-2017, bà Nguyễn Chín L cùng bạn là bà M đi xe khách đến Thành phố V chơi. Khi bà L và bà M đang đứng trước bến xe Thành phố V thì Nguyễn Phi H điều khiển xe mô tô biển số 52S6-0676 đi đến hỏi đi xe ôm không thì cả hai bà đồng ý đi. Sau đó, H chở bà M đến khu vực chợ Xóm L, Phường H, Thành phố V rồi quay lại chở bà L. Trên đường đi, H nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của bà L nên đã chở bà L đến trước số 154A đường L, Phường H, Thành phố V. Tại đây, H nói dối bà L là đưa tiền cho H để H mua tH xốp đựng cá cho bà M. Bà Lê tin tưởng H nên lấy 2 tờ mệnh giá 10.000 đồng và 20.000 đồng đưa cho H nhưng H không lấy và nói số tiền trên không đủ mua tH xốp. Lúc này, H thấy trên tay bà Lê có một tờ tiền mệnh giá 500.000đồng nên đã giật tờ tiền này từ tay bà Lê. Cũng ngay lúc đó, điện thoại bà Lê đổ chuông, bà Lê vừa bấm điện thoại đưa lên tai nghe thì H dùng tay phải tiếp tục giật chiếc điện thoại của bà Lê. Sau đó, H điều khiển xe mô tô bỏ chạy về hướng Phường N, Thành phố V đem chiếc điện thoại vừa giật được của bà L đến tiệm điện thoại Hoàng Sơn tại số 335 đường P, Phường N, Thành phố V của anh Võ Văn Út N bán được số tiền 750.000 đồng. Đến chiều cùng ngày, H bị Công an Phường H, Thành phố V bắt giữ.

Tại biên bản xác định giá trị tài sản số 217/BB-PTCKH ngày 03/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự TP Vũng Tàu xác định chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2, màu vàng đồng của bà L trị giá 900.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Phi H đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội như trên của bản thân và CQĐT thu hồi số tài sản H đã chiếm đoạt của bà L.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 52S6-0676, H sử dụng làm phương tiện phạm tội là của bà Nguyễn Thị L (vợ H). Bà L không biết việc H sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho bà L.

Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng hoàn trả lại chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2, màu vàng đồng và số tiền 500.000đồng cho bà Nguyễn Chín L. Bà L nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 238/CT-VKS ngày 24-11-2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Nguyễn Phi H về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với Nguyễn Phi H về tội "Cướp giật tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 136; điểm g, p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo từ 01 đến 02 năm tù.

Bị cáo Nguyễn Phi H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 10-10-2017, tại trước nhà số 154A đường L, Phường H, Thành phố V, Nguyễn Phi H có hành vi dùng tay giật số tiền 500.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2, màu vàng đồng trị giá 900.000 đồng của bà Nguyễn Chín L rồi nhanh chóng tẩu thoát. Hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội , xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội không thuộc các trường hợp là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn về tài sản; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại bà Nguyễn Chín L đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Anh Võ Văn Út N đã nhận bồi thường số tiền 750.000 đồng của bà Nguyễn Thị L (vợ bị cáo) và không yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phi H phạm tội "Cướp giật tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 136; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Phi H** 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 10 năm 2017.

2. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án, đối với người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo, bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trung Dũng